

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Số: 57/2020/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Yên, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 345/2020/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Chị Ngô Thị Minh T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 31 ngõ 14, tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Anh Đặng Xuân M, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ban Hậu cần đoàn A, Quân chủng Phòng không không quân, T50 đường L, phường T, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn , thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn ngày 06 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành (ngày 06/12/2020), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Minh T và anh Đặng Xuân M.

- Về con chung: Chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Thị Thu H, sinh ngày 13/12/2008, còn anh M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Thị Ngọc A, sinh ngày 19/8/2004. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị T, anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí yêu cầu hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0007245 ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vĩnh Yên.
- THADS thành phố Vĩnh Yên
- UBND phường Đ
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Đoan Trang

